



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyen van Hung
Last Middle First

Current Address: 60/6 Chu van An, P.12, Binh Thanh, HCM

Date of Birth: 07/11/63 Place of Birth: Saigon

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt (Telecom)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05/01/75 To 01/78
Years: 3 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FVPPA
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

To: Bà KHUOC MINH THO
PO Box 5435 Arlington
VA. 22205 - 0635 .

France, 30 - 07 - 1988

Kính gửi: Bà KHUOC MINH THO - CHỦ TỊCH HỘI THÂN NHÂN TỰ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIỆT NAM.

Trích Yếu: V/V THỈNH NGUYỄN XIN CÁN THIỆP ĐỂ ĐƯỢC CẤP SỐ IV. VÀ
L.O.I.

Tôi tên là : HERRY NOEL

Hiện cư ngụ tại : 10 LES LINANDES BEIGES - 95.000 - CERGY-FRANCE.

Tôi là người đỡ đầu , người đại diện của người nộp đơn xin được ra
đi theo chương trình ODP tên là NGUYỄN VĂN HÙNG - Sinh ngày 11/07/1953 tại
Sài Gòn . Hiện thường trú tại : 60/6 Chu văn An - Phường 12 - Quận Bình
Thanh-TP.HCM-Vietnam. Cấp bậc : Thiếu Úy - Nha Truyền Tin/Bộ Tư Lệnh Cảnh
Sát . Số điện cơ : 292.221.

Và vợ : PHAM THI MY TRANG - Sinh ngày 31/03/1962 tại Sài Gòn .

Ông HÙNG đã nộp rất nhiều đơn gửi đến văn phòng ODP tại Bangkok
từ năm 1984 đến nay vẫn chưa có số IV. và L.O.I.

Dựa cứ vào lòng nhân đạo, quyền hạn và cương vị hiện tại của bà ,
nay tôi làm đơn thỉnh nguyện này, với tư cách là người đỡ đầu của ông
HÙNG , kính xin bà vui lòng giúp đỡ cho ông HÙNG được cấp số IV. và giấy
L.O.I. để ông HÙNG có thể đăng ký xin xuất cảnh với chính quyền Việt Nam
hiện tại theo chương trình ODP .

Mọi sự liên lạc, xin bà vui lòng gửi đến địa chỉ của tôi: HERRY NOEL-
10 - LES LINANDES BEIGES-95.000- CERGY- FRANCE.

Trong khi chờ đợi sự giúp đỡ của bà, xin bà nhận nơi tôi lòng chân
thành biết ơn sâu sắc.

Đính kèm: Đơn yêu cầu của tôi đến
Giám đốc ODP, đơn yêu cầu của Ô. HÙNG
đến Giám đốc ODP, 1 Questionnaire for
Applicants của Ô. HÙNG và các giấy tờ
kèm theo Questionnaire.

Kính đơn

HERRY NOEL

To : BRUCE A. BEARDSLEY
Director of ODP Office
Bangkok - Thailand

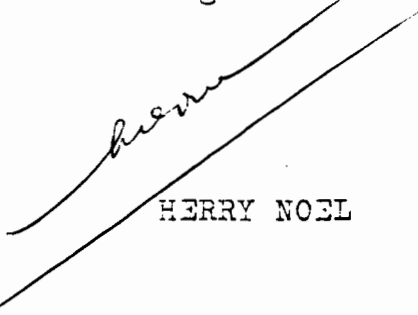
France , July 30th 1988

Dear Sir,

- I undersigned: HERRY NOEL
- Residence address : 10 LES LINANDES BEIGES - 95.000 - CERGY - FRANCE .
- Mr. NGUYEN VAN HUNG , applicant in Vietnam know to me.
- Beginning from 1984 , Mr HUNG have submitted many applications to you.
- For a long time in waiting, based on the authority of your organization and the spirit of the humanitarian act, please give IV. number and L.O.I for Mr.HUNG according to my address.
Because I am sponsor of Mr. HUNG , a person on behalf of applicant
- I beg you please help the case of Mr. HUNG.
- I am always waiting your answers about my request .

Respectfully and thankfully you.

Signature


HERRY NOEL

Attached to this request:

- 1 request of Mr.Hung.
- 1 Questionnaire for Applicant of Mr.Hung, and all documents relative with it.

To : BRUCE A. BEARDSLEY
Director of ODP Office
Bangkok - Thailand

APPLICATION FOR CLASSIFICATION AS REFUGEE

Subject: REQUEST FOR IV. NUMBER AND L.O.I

Vietnam , July 30th 1988 .

Dear Sir,

I , undersigned : NGUYEN VAN HUNG
Serial number in computer machine of Police : 292.221 .
Date and place of birth : JULY 11th 1953-Saigon-Vietnam.
Nationality : Vietnam - Sex : Male - Family status: One wife
Job/Title/Grade: Second Lieutenant - Secretary of Director
Signal Corp - Commanding Headquarter - Police
Residence address : 50/5 Chu van An- P.12- Q. Binh Thanh-TP.HCM
Vietnam.

Beginning from 1984 to now, I have submitted many applications to you but I don't receive any result from you. (Attach 6 copies of HUY BAO of PostOffice).

I have received the Affidavit of Relationship and Political Prisoner Registration Form completed by Miss NGUYEN THI VINH - 122 Nev Park Ave - Hartford - CONN - 06.106 - USA. (Attach copy of them). From that to now, miss VINH don't connect with me any informations.

For a long time in waiting, and based on the authority of your organization and the spirit of the humanitarian act, I wish to request you please give me IV.number and L.O.I to the following address if you can't give them me directly :

- HERRY NOEL - 10 LES LIMANDES BELGES - 95.000 - CERGY - FRANCE .

He is my sponsor, a person on behalf of me.

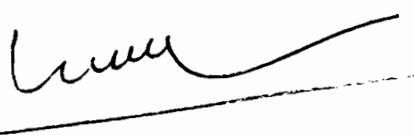
From that, I and my wife may be register to beg leaving Vietnam with Government of the Socialist Republic of Vietnam under the ODP.

I'm always waiting your answers about my request.

Respectfully and thankfully you.
Signature of Applicant

Attached to this request:

- 1 Questionnaire for Applicants
and Documents relative with it.


NGUYEN VAN HUNG



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

Telex:

ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN VAN HUNG
Last Middle First

Current Address 60/6 CHU VAN AN, PHUONG 12, Q. BINH THANH TP HO CHI MINH VIET NAM

Date of Birth July 11, 1953 Place of Birth SAIGON VIET NAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

None None

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 1975 To Jan 30, 1978

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>NGUYEN THI VINH</u>	<u>Cousin</u>		

Form Completed By:

NGUYEN THI VINH
Name

Hartford Conn. 06106
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

ODP IV # _____
(if known)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

DIOCESE OF HARTFORD

SECTION I

Your Name: Mr/Ms NGUYEN THI VINH Phone: (Home) _____
Family Middle Given (Work) _____

Your Address: _____ Hartford Conn. 06106

Number Street County/City State Zip Code

Date of Birth: 2/14/1943 Place of Birth: Viet Nam Nationality: Vietnamese

Date of Entry to U.S.: Mar. 29, 73 From: (country/camp) VIET NAM

My Alien Registration Number: (if applicable) A-21-034-620

Legal Status: Parolee _____ Permanent Resident _____ U.S. Citizen XX

My Naturalization Certificate Number: (if applicable) No. 11074562 Hartford 9/26/80

SECTION II

I am filing the Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come the United States under the Orderly Departure Program (ODP).

A copy of my N/A I-94 (both sides) N/A I-151 or N/A I-551 (Permanent Resident Card) is attached.

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relative(s) prior to submitting the Affidavit N/A yes N/A no. If yes, date submitted: _____ and date approved: _____.

NAME	DATE/PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO YOU	ADDRESS IN VIETNAM
------	---------------------	---------------------	--------------------

N/A			
-----	--	--	--

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees; persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975; political prisoner; or Amerasian, please complete the information in Section III and IV.

SECTION III

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S.; political prisoner; Asian-American:

Name of Principal Applicant	Date/Place of Birth	Relation (if any)	Address in Vietnam
NGUYEN VAN HUNG	July 11, 53	Saigon Viet Nam Cousin	60/6 CHU VAN AN, Phuong 12 Q. BINH THANH TP. HO CHI MINH VIET NAM

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicar..)

U.S. Government Agency N/A Last Title/Grade
Name/Position of Supervisor

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation N/A
Last Title/Grade: Name/Position of Supervisor

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Commanding Headquarter
Ministry or Military Unit Signal Corp. Police Last Title/Grade Second Lieutenant
Name/Position of Supervisor Colonel LE PHU PHUC

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERNED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes X No Date: from 1975 to Jan 30, 78

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School N/A Location N/A
Type of Degree or Certificate
Date of Employment or Training: from to
(month/year) (month/year)

ASIAN-AMERICANS: Single Married Male Female
Full Name of the Mother: Address:
Full Name of the U.S. Citizen Father (if known):
His Current address:

SECTION IV

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
<u>N/A</u>		

ADDITIONAL INFORMATION:

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Vinh Thi Nguyen
Your Signature

Subscribed and sworn to before me this 8th day of January, 1985
[Signature] My Commission Expires: 5/31/86
Signature of Notary Public

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường P7

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

QĐ số

Huyện, Quận B

Ngày

Tỉnh, Thành phố HCM

Số 10

Quyển số 01

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên Nguyễn Văn Hùng

Phạm Thị Mỹ Trang

Bí danh

Sinh ngày tháng 11.07.1953

31.03.1962

năm hay tuổi

Dân tộc Chinh

Quốc tịch Việt Nam

Nghề nghiệp hội đồng hồ

Giáo viên công

Nơi đăng ký 60/6 Chu Văn An

5B Lê Tôn

nhân khẩu Phố Luân B

Luân B

thường trú

Số giấy chứng minh nhân dân:

hoặc hộ chiếu

Đăng ký ngày 05 tháng 04 năm 1985

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. UBND

Nguyễn Văn Hùng

Phạm Thị Mỹ Trang



Nguyễn Văn Hùng

5 năm Mãn

ĐỒ-THANH SAIGON

Tờ Hành-Chính Quận 3

Số liên: 138

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm năm mươi ba

Tên, họ đứa nhỏ	Nguyễn Văn Hùng
Phái	Nam
Ngày sanh	Mười một tháng bảy năm một ngàn chín trăm năm mươi ba, 6/10/10
Nơi sanh	Saigon, 196 Paul Bert
Tên, họ người Cha	Nguyễn Văn Xuân
Tuổi	--
Nghề-nghiệp	Công an viên
Nơi cư-ngụ	Saigon, 28/30 Lucien Messard
Tên, họ người mẹ	Trương thị Danh
Tuổi	--
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 28/30 Lucien Messard
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh



lâm tại Saigon, ngày 16 tháng 7 năm 1975

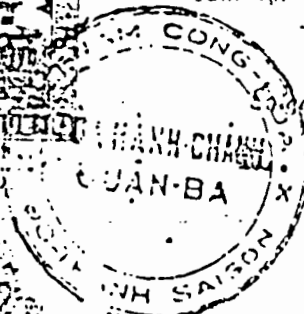
TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÍNH:

Saigon, ngày 18 tháng 01 năm 1972

QUẢN-TRƯỞNG QUẬN 3

Handwritten signature

Handwritten text



ĐO - THANH SAIGON

Tác Hành - Chính Quận 3

3517

Số hiệu :

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

HỘ - TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

mười hai

Năm một ngàn chín trăm

Tên, họ đứa nhỏ	Phạm thị Mỹ-Trang
Phái	Nữ
Ngày sanh	Mười một tháng ba năm một ngàn chín trăm mười hai
Nơi sanh	Saigon, 10 Phan Đình Phùng
Tên, họ người Cha	-
Tuổi	-
Nghề-nghiệp	-
Nơi cư-ngụ	-
Tên, họ người mẹ	Phạm thị Anh (độc thân)
Tuổi	Mười
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ	Saigon, 235/27 Chông Truong
Vợ chính hay thứ	-



Làm tại Saigon, ngày tháng năm 197

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÍNH :

Saigon, ngày tháng năm 197

QUÂN-TRƯỞNG QUÂN BA

1971

BỘ QUỐC PHÒNG

Cục Quân Pháp

BT tra lý

Số: *04/122*

CỘNG HÒA XÃ

Độc lập

HOI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

CỘNG AN TỈNH SỞ CHỈ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỄN
SỐ *410 K13*
Ngày *12 tháng 6* năm *1976*
PHÒNG C.S. QLHC V&T T&H

Căn cứ chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số _____ ngày _____ về việc thực hiện chỉ thị số 316/Ttg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số *122* ngày *21 - 12 - 77* của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: *Nguyễn Văn Hùng*

Ngày, tháng, năm sinh: *11.7.1953*

Quê quán: *già đình*

Trú quán: *ấp xã Xuân Hòa - Lang Khẩu - Đông Hải*

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: *292.23.1*

Thẩm úy Nhân dân và Xã

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: *xã Xuân Hòa* thuộc Huyện, Quận: *Lang Khẩu* Tỉnh, Thành phố: *Đông Hải* và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: *Đến tháng*

- Thời hạn đi đường: *một* ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: *Tiền (ở Phú về địa phương) 2 triệu 400 ngàn đồng năm 1975. Tiền ăn, uống 1 triệu 500 ngàn đồng năm 1975.*

Ngày *30* tháng *1* năm 1978

g. Huy

Trung T.



Chữ ký sinh-viên

Nguyễn Văn Tung

Học-phí

Hai lức-cá-nguyên *đo 11-74*

trả ngày :

Đang-tịch ngày :

Miễn Học-Phí :

THẺ SINH-VIÊN số: *2192/2*
CỬ-NHÂN NĂM THỨ HAI
NIÊN-KHÓA 1974 - 1975

Ông (Bà, Cô) *NGUYỄN Văn TUNG*
Sinh ngày *11 - 7 - 53* tại *Sài Gòn*
Cho *Nguyễn Văn Tuấn Mẹ Trường thi Danh*

T.U.N. KHOA TRƯỞNG
THƯ-KÝ ĐẠI-HỌC ĐƯƠNG

Nguyễn Văn Tuấn

11-7-1974

Nhưm

— Thẻ sinh-viên có giá trị trong niên-khóa. Đầu niên-khóa phải đổi thẻ mới và trả lại thẻ cũ cho trường.

— Riêng sinh-viên có tên trong thẻ được dùng thẻ đã cấp. Thẻ không thẻ cho mượn được.

— Bất cứ ai có mặt tại Trường Luật hay tại các nhà phụ-thuộc Trường Luật có thể bị bắt buộc xuất trình thẻ căn cước hay thẻ sinh-viên. Nếu từ chối có thể bị mời ra khỏi trường.

— Thẻ sinh-viên có thể bị hỏi khi tới trường hay vào lớp học.

— Sinh-viên nên luôn luôn mang theo thẻ này.

VIỆN ĐẠI-HỌC SAIGON

LUẬT-KHOA
ĐẠI-HỌC ĐƯƠNG

THẺ SINH-VIÊN
CỬ-NHÂN NĂM THỨ HAI

NIÊN-KHÓA 1974 - 1975

VIỆN ĐẠI-HỌC SAIGON
LUẬT-KHOA ĐẠI-HỌC ĐƯƠNG

CHỨNG-CHỈ TRÚNG-TUYỂN

TẠM THỜI

(Trong khi chờ đợi Bộ Giáo-Dục duyệt y biên bản khóa thi.)

1037 - LK ĐH/CC.

N 000642

KHOA-TRƯỞNG LUẬT-KHOA ĐẠI-HỌC ĐƯƠNG
SAIGON

CHỨNG - NHẬN :

Ông (Bà, Cô) Nguyễn Văn Hùng
Sinh ngày 11 tháng 7 năm 1953
tại Saigon
đã trúng tuyển kỳ thi :

NĂM THỨ NHẤT CỬ-NHÂN LUẬT-KHOA
BAN

NGƯỜI LẬP CHỨNG CHỈ :

Trưởng Phòng Học Vụ
và Khảo Thi

KHOA THỨ : Nhất

NGÀY : 1.7.1974

Niên học : 1972 - 1974

tại Saigon.

XẾP HẠNG : Thứ

Nguyễn Thị Tiên ngày 01.5.1974
SAIGON, ngày 16 tháng 9 năm 19 74
KHOA-TRƯỞNG



CƯỚC CHÚ : 1 — Chứng chỉ này chỉ cấp phát 1 lần

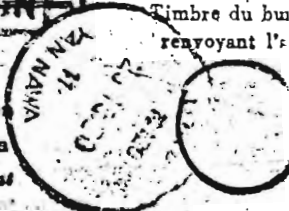
GS. Vũ Quốc Thông



GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement



Địa chỉ: NGUYỄN VĂN HÙNG
Adresse

(3) 60/6 Chu Văn An P12 Q Bình Thạnh TP HC
(à) nước (Pays) Việt Nam

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ "Hoàn lại bằng máy bay".
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

(1)

BƯU CHÍNH
Service des Postes

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement

Địa chỉ: NGUYỄN VĂN HÙNG
Adresse

(3) 60/6 Chu Văn An Phường 12 Q Bình Thạnh TP Hồ Chí Minh
(à) nước (Pays) Việt Nam

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ "Hoàn lại bằng máy bay".
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-Nam

(1)

BĐ. 29
(29 và 29a cũ)
-C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis



GIẤY BÁO

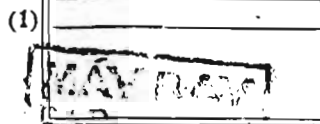
Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement

Địa chỉ: NGUYỄN VĂN HÙNG
Adresse: 60/6 Chu Văn An P12 + Quận Bình Thạnh
(à) TP Hồ Chí Minh nước (Pays) Việt Nam

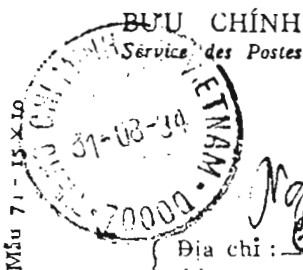
- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ "Hoàn lại bằng máy bay".
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Việt Nam



BD. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy bảo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis



GIẤY BẢO

Nhận
Réception

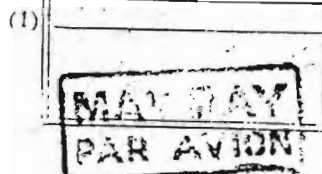
Trả tiền
Payement

Avis de (2)
Địa chỉ: 60/ Chu Văn An - Phường 12 - Quận Bình Thạnh
Adresse: TP. HCM

ở (à) nước (Pays) Việt Nam

- (1) Nếu giấy bảo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy bảo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Việt Nam



BD. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy bảo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

BƯU CHÍNH
Service des Postes

Mẩu 71 - 15 x 10



GIẤY BẢO

Avis de (2)

Nhận
Réception

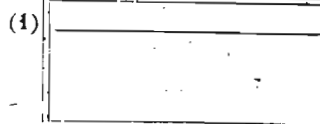
Trả tiền
Payement

(3) Địa chỉ: 60/ Chu Văn An Phường 12 Quận Bình Thạnh TP. HCM
Adresse: TP. HCM

ở (à) nước (Pays) Việt Nam

- (1) Nếu giấy bảo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy bảo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Việt Nam



BD. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy bảo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

BƯU CHÍNH
Service des Postes

Mẩu 71 - 15 x 10

GIẤY BẢO

Avis de (2)

Nhận
Réception

Trả tiền
Payement

(3) Địa chỉ: NGUYỄN VĂN HÙNG
Adresse: 60/ Chu Văn An P12 Q Bình Thạnh
TP. HCM

ở (à) nước (Pays) VN

- (1) Nếu giấy bảo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas).
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy bảo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

A remplir par le bureau d'origine

Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau
déposé au bureau de poste de
ngày 31/8/84

HCM

số 781

địa chỉ người nhận Mr. Donald J. Glickin - Orderly Departure Program Office
Adresse du destinataire 131 Sortier Sieng South Sathorn Road Bangkok 10120
Thailand

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré
ngày 12.8.84

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (r)

Chữ ký nhân viên
Bureau nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

HU: (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như: « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau
déposé au bureau de poste de
ngày 1/8/84

HCM

số 211

địa chỉ người nhận Director of Orderly Departure Office - Bangkok
Adresse du destinataire 127 South Sathorn Road Bangkok 10120
Thailand

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré
ngày 19 AUG 1984

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (r)

Chữ ký nhân viên
Bureau nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

BI CHÚ: (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền ».
Nếu phát chậm ghi lý do như: « Người nhận báo lần thứ 2 mới đến ».

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau
déposé au bureau de poste de
ngày 11-8-84

Bình Châu

số 320

địa chỉ người nhận TỔ CÔNG TÁC SỐ 6 CHU VĂN AN
Adresse du destinataire HA NOI - VN

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát.
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré
ngày 14.8.84

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (r)

Chữ ký nhân viên
Bureau nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS
CÂU HỎI CHO NGƯỜI NỘP ĐƠN

ODP IV

Date: JULY 30th 1988
Ngày: _____

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Mail or send the completed questionnaire to:
Gửi số câu hỏi này tới:

131 Soi Tien Siang
Sathorn Tai Road
Bangkok Thailand
10120

Xin điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết rành Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

A. Basic Identification Data/Lý lịch căn bản

1. Name
Họ, tên : NGUYEN VAN HUNG Sex: MALE
Phái: **MALE**

2. Other Names
Họ, tên khác : None

3. Date/Place of Birth
Ngày/Nơi Sinh : JULY 11th 1953 - SAIGON

4. Residence Address
Địa-chỉ thường-trú : 60/6 - CHU VAN AN - P.12-Q.BINH THANH-TP.HCM
VIETNAM

5. Mailing Address
Địa-chỉ thư-tử : 60/6 - CHU VAN AN - P.12-Q.BINH THANH-TP.HCM - VN
or HERRY NOEL - 10 LES LINANDES BEIGES - 95.000 - CERGY-TRANCE

6. Current Occupation
Nghề-nghiệp hiện tại : WATCHMAKER, TAILOR

B. Relatives To Accompany Me/Bà con cũng đi với tôi

(NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows: Married (M), Divorced (D), Widowed (W), or Single (S).)

(Chú-y: Vợ/chồng và con cái có thể cũng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia-đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ/góa thê (W), hoặc độc thân (S))

Name Họ, Tên	Date of Birth Ngày/Tháng/Năm sinh	Place of Birth Nơi sinh	Sex Phái	MS Tình trạng gia đình	Relationship Liên-hệ gia-đình
1. PHAM THI MY TRANG	March 31 th 1962	Saigon	F	Married	Wife
2.					
3.					
4.					
5.					
6.					
7.					
8.					
9.					
10.					
11.					
12.					

(NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.)

(Chú-y: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai-sinh, giấy-chú (nếu lập gia-đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai-tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ căn cước (nếu có), và hình. Nếu bà con sẽ cũng đi với bạn không chung-ngự với bạn hiện tại, xin viết địa-chỉ của họ trong phần I.)

C. Relatives Outside Vietnam/Họ/Hàng ở Ngoại Quốc

Of Myself/của tôi

Of My Spouse/của vợ/chồng

1. Closest Relative In the U.S.
Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ

a. Name
Họ, Tên: NGUYEN THI VINH

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình: Cousin

c. Address
Địa-chỉ: Hartford

CONN - 06.106 - USA

d. Date of Relatives Arrival
in the U.S.

Ngày bà con đến Mỹ

2. Closest Relative in Other Foreign Countries
Bà con Thân-thuộc nhất ở các nước khác

a. Name
Họ, tên: HERRY NOEL

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình: MY SPONSOR

c. Address
Địa-chỉ: 10 - Les Linandes Beiges -
95.000 - CERGY - FRANCE

D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thê Gia-Đình (Sống/Chết)

1. Father
Cha

: Nguyen van Xuan - (L) - 60/6 Chu van An-P.12-Q.BT-TP.HCM

2. Mother
Mẹ

: Truong thi Danh - (L) - 60/6 Chu van AN-P.12 Q.BT-TP.HCM

3. Spouse
Vợ/Chồng:

: PHAM THI MY TRANG - (L) - 5B - LE TRUC-P.7-Q.BINH THAM
TP.HCM

4. Former Spouse (if any)

Vợ/Chồng trước (nếu có): None

5. Children
Con cái:

(1) None

(2)

(3)

(4)

(5)

(6)

(7)

(8)

(9)

6. Siblings

Anh chị em:

(1) Nguyen thi Thu Huong-(L)-60/6 Chu van AN-Q.BT-P12-TP.HCM

(2) Nguyen van Manh-(L)- 60/6 Chu van An-P.12-Q.BT-TP.HCM

(3) Nguyen van Phat-(L)- 60/6 Chu van An P.12-Q.BT-TP.HCM

(4) Nguyen van ~~Phat~~-(L)-60/6 Chu van An-P.12-Q.BT-TP.HCM

(5) Nguyen van Minh-(L)-60/6 Chu van An-P.12-Q.BT-TP.HCM

(6) Nguyen thi Thu Lang-(L)-60/6 Chu van An-P.12-Q.BT-TP.HCM

(7) Nguyen thi Thu Thuy-(L)-60/6 Chu van An-P.12-Q.BT-TP.HCM

(8)

(9)

E. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Ban hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công-sở của chính-phủ Mỹ hoặc hãng Mỹ

1. Employee Name
Tên họ nhân-viên :

Position title
Chức-vu :

Agency/Company/Office
Sở/Hang/Văn-Phòng :

Length of Employment

From:

To:

Thời-gian làm-việc

Từ

Tới

Name of American Supervisor

Tên họ giám-thị Mỹ:

Reason for Separation

Lý do nghỉ việc :

2. Employee Name
Tên họ nhân-viên :

Position title

Chức-vu :

Agency/Company/Office

Sở/Hang/Văn-Phòng :

Length of Employment

From:

To:

Thời-gian làm-việc

Từ

Tới

Name of American Supervisor

Tên họ giám-thị Mỹ:

Reason for Separation

Lý do nghỉ việc :

Employee Name

Tên họ nhân-viên :

Position title

Chức-vu :

Agency/Company/Office

Sở/Hang/Văn-Phòng :

Length of Employment

From:

To:

Thời-gian làm-việc

Từ

Tới

Name of American Supervisor

Tên họ giám-thị Mỹ:

Reason for Separation

Lý do nghỉ việc :

F. Service with GVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Ban hoặc Vợ/Chồng đã Công-vu với Chính-phủ Việt-Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham-gia:

NGUYEN VAN HUNG

2. Dates:
Ngày, tháng, năm

From:

To:

Từ

1972

Tới

APRIL

30th

1975

3. Last Rank

Cấp-bậc cuối-cùng

SECOND LIEUTENANT

Serial Number:

số thẻ nhân-viên: of POLICE: 292.221

4. Ministry/Office/Military Unit

Bộ/sở/Đơn-Vị Binh-Chúng

: COMMANDING HEADQUARTER/SIGNAL CORP/POLICE

5. Name of Supervisor/C.O.

Họ tên người giám-thị/sĩ-quan
chỉ-huy

: Colonel LE PHU PHUC

6. Reason for Separation
Lý do nghỉ việc:

Because the day: April 30th 1975

7. Names of American Advisor(s):

Họ tên cố-vấn Mỹ: Mr. BROWN (I know him when he come to meet with my director)

8. U.S. Training Courses in Vietnam:

Chương-Trình huấn luyện Hoa-Kỳ tại Việt-Nam:

6/72 OFFICE COURSE at Police Institute, Thu Duc

9. U.S. Awards or Certificates

Name of award:

Date received:

Phân-thưởng hoặc giấy khen:

Ngày nhận:

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available. Available? Yes No)

(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo bản sao của bằng, giấy khen hoặc chứng chỉ nếu có. Đồng sự có không? Có Không)

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã huấn-luyện ở ngoại-quốc

1. Name of Student/Trainee:

Họ-tên-Sinh-viên/người-được-huấn-luyện:

2. School and School Address:

Trường-và-địa-chỉ-nhà-trường:

3. Dates:

From

To

Ngày, tháng, năm

Từ

Đến

4. Description of Courses:

Mô-tả ngành học

5. Who paid for training?

Ai-đãi-tho-chương-trình-huấn-luyện?

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes No)

(CHÚ-Y: Xin bạn kèm theo văn-bằng, hoặc chỉ-thị nếu có. Bạn có hay không? Có Không)

H. Re-education of You or Your Spouse/Bạn hoặc Vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:

Họ tên người đi học-tập cải-tạo

NGUYEN VAN HUNG

2. Time in Reeducation:

From: June 26th 1975

To: Jan. 30th 1978

Thời-gian học-tập

Từ

Đến

3. Still in Reeducation?

Yes

No

Vẫn còn học-tập cải-tạo?

Có

Không

NO

*(If released, we must have a copy of your r.

ertificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao gi.

Ất.)

I. Any Additional Remarks?/Còn chú-phu-thuộc

1/ PHAM THI MY TRANG -My wife-Her address: 5B-LE TRUC-P.7-Q.BINH THANH-TP.HCM. 2/I don't receive any informations about Miss.VINH from 1985 when she mailed Affidavit of Relationship and Political Prisoner Registration Form for me to now, I don't know why. 3/ Beginning from AUG.31th 1984, I have submitted many applications (Attach 6 copies of GIAY BAO of Post Office), please give me the IV, number and L.O.I according to the following address of my SPONSOR if you can't give them for me directly: HERRY NOEL, 10 LES LINANDES BEIGES-95.000-CERGY-FRANCE. He is as a person on behalf of me.

Signature

Ký tên:

Date

Ngày:

JULY 30th 1988

J. Please list here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin nêu ra tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

- 1/ 1 copy of First Degree Diplomas of Law University-Saigon
- 2/ 1 copy of Second Degree Student Certificate of Law University-Saigon.
- 3/ 1 photo of me.
- 4/ 1 photo of my wife.
- 5/ 1 copy of Release Certificate.
- 6/ 1 copy of my birth certificate.
- 7/ 1 copy of birth certificate of my wife.
- 8/ 1 copy of marriage certificate.
- 9/ 6 copies of GIAY BAO of Post Office.
- 10/ 1 copy of Affidavit of Relationship
- 11/ 1 copy of Political Prisoner Registration Form.